

THÔNG BÁO

Kết quả trúng tuyển viên chức của Bệnh viện Nhi Đồng 1 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 2204/QĐ-SYT ngày 09 tháng 04 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Nhi Đồng 1 trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành nội quy, quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 3793/QĐ-BVNĐ1 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Nhi Đồng 1 về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức của Bệnh viện Nhi Đồng 1 năm 2025;

Hội đồng xét tuyển viên chức thông báo kết quả trúng tuyển viên chức năm 2025 đối với 124 người có tên theo danh sách đính kèm.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển viên chức, người trúng tuyển phải đến Phòng Tổ chức cán bộ - Bệnh viện Nhi Đồng 1, Tầng 5, khu E1, Số 341, Đường Sur Vạn Hạnh, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh (gặp Chuyên viên Nguyễn Đông Lai) để hoàn thiện *hồ sơ tuyển dụng viên chức và hồ sơ bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp* bao gồm:

I. Hồ sơ tuyển dụng viên chức theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ:

- 01 Bản sao chứng thực văn bằng chuyên môn; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định của pháp luật;

- 01 Bản sao chứng thực chứng chỉ hành nghề/giấy phép hành nghề/chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí trúng tuyển;



- 01 Phiếu lý lịch tư pháp số 1;
- 01 Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (*đính kèm*) được lập trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
- 01 Bản sao chứng thực thẻ căn cước/căn cước công dân;
- 01 Giấy khám sức khỏe trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận có kết luận đủ sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- 01 Bản sao chứng thực giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có).

II. Hồ sơ bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp

1. Thành phần hồ sơ chung:

- 01 Bản sao chứng thực văn bằng chuyên môn; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định của pháp luật;
- 01 Bản sao chứng thực chứng chỉ hành nghề/giấy phép hành nghề/chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí trúng tuyển;
- 01 Phiếu lý lịch tư pháp số 1;
- 01 Bản sơ yếu lý lịch (*đính kèm*) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

2. Đối với trường hợp có quá trình công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ cùng vị trí việc làm trúng tuyển:

- 01 Bản sao chứng thực quyết định nghỉ việc/chấm dứt hợp đồng lao động;
- 01 Bản sao chứng thực hợp đồng lao động hoặc các văn bản phân công công việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ;
- 01 Bản sao chứng thực sổ bảo hiểm xã hội.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Bệnh viện Nhi Đồng 1 phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, giấy xác nhận giả hoặc không hợp pháp để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Bệnh viện Nhi Đồng 1 ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển. Ngoài ra, người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, giấy xác nhận giả hoặc không hợp

pháp thì Bệnh viện Nhi Đồng 1 sẽ thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của bệnh viện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Trên đây là Thông báo kết quả trúng tuyển viên chức của Bệnh viện Nhi Đồng 1 năm 2025, đề nghị cá nhân trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ theo thời hạn quy định./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Bệnh viện;
- Ông/Bà có tên theo danh sách;
- Lưu: VT, TCCB;
(PN/02b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH 



GIÁM ĐỐC
Ngô Ngọc Quang Minh



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TẠI BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1 NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo số 818/TB-HĐXT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2025)

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I. BÁC SĨ HẠNG III - CHỈ TIÊU 18																
KHOA CẤP CỨU - CHỈ TIÊU: 01																
1	Thị Tịnh	Anh	24/11/1997	Nữ	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	29,50	69,50	99,00	Không có	0	99,00	Trúng tuyển	
KHOA CĐHA XQUANG - CHỈ TIÊU: 02																
2	Nguyễn Thị Tuyết	Hà	27/01/1995	Nữ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Xquang	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ CKI	ĐẠT	24,00	70,00	94,00	Không có	0	94,00	Trúng tuyển	
3	Dương Thanh	Nhã	21/07/1997	Nam	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Xquang	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ	ĐẠT	25,00	70,00	95,00	Không có	0	95,00	Trúng tuyển	
KHOA GIẢI PHẪU BỆNH LÝ - CHỈ TIÊU: 01																
4	Trương Hoàng Tố	Anh	28/05/1997	Nữ	Khoa Giải phẫu bệnh lý	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ	ĐẠT	26,50	70,00	96,50	Không có	0	96,50	Trúng tuyển	
KHOA HÔI SỨC NHIỄM - CHỈ TIÊU: 01																

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đổi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5	Huỳnh Ngọc Lê	Duy	20/11/1997	Nam	Khoa Hồi sức Nhiễm	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	25,50	70,00	95,50	Không có	0	95,50	Trúng tuyển	
	KHOA NGOẠI TIM MẠCH; CHỈ TIÊU: 01															
6	Ngô Thị	Huệ	12/06/1997	Nữ	Khoa Ngoại Tim mạch	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	20,00	69,00	89,00	Không có	0	89,00	Trúng tuyển	
	KHOA NHIỄM - THẦN KINH; CHỈ TIÊU: 03															
7	Phạm Thị Minh	Anh	07/05/1997	Nữ	Khoa Nhiễm - Thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	29,50	68,50	98,00	Không có	0	98,00	Trúng tuyển	
8	Lê Thanh	Sơn	07/10/1997	Nam	Khoa Nhiễm - Thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	29,50	68,50	98,00	Không có	0	98,00	Trúng tuyển	
9	Đoàn Thanh	Trúc	13/05/1997	Nữ	Khoa Nhiễm - Thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	30,00	69,50	99,50	Không có	0	99,50	Trúng tuyển	
	KHOA NỘI TQ2- HÔ HẤP; CHỈ TIÊU: 01															
10	Trần Hoàng	My	02/03/1998	Nữ	Khoa Nội Tổng quát 2 - Hô hấp	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ	ĐẠT	30,00	67,00	97,00	Không có	0	97,00	Trúng tuyển	
	KHOA SÓT XUẤT HUYẾT; CHỈ TIÊU: 01															
11	Trần Phương	Uyên	04/06/1997	Nữ	Khoa Sốt xuất huyết	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	25,00	65,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
	KHOA THẬN - NỘI TIẾT; CHỈ TIÊU: 02															
12	Huỳnh Vân	Khánh	21/05/1997	Nữ	Khoa Thận - Nội tiết	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	28,00	67,50	95,50	Không có	0	95,50	Trúng tuyển	

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
13	Mai Thùy	Trang	24/11/1997	Nữ	Khoa Thận - Nội tiết	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	27,50	67,00	94,50	Không có	0	94,50	Trúng tuyển	
KHOA TIÊU HÓA; CHỈ TIÊU: 02																
14	Trần Vũ Gia	Huy	03/05/1996	Nam	Khoa Tiêu hóa	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	28,50	66,50	95,00	Không có	0	95,00	Trúng tuyển	
15	Phùng Đạt	Toàn	25/11/1997	Nam	Khoa Tiêu hóa	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	26,00	70,00	96,00	Không có	0	96,00	Trúng tuyển	
KHOA VẬT LÝ TRỊ LIỆU - PHCN; CHỈ TIÊU: 01																
16	Lê Thị Kiều	Oanh	11/09/1997	Nữ	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Nội trú	ĐẠT	27,50	62,50	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG; CHỈ TIÊU: 01																
17	Lê Đoàn Phương	Trinh	18/11/96	Nữ	Phòng Quản lý chất lượng	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ	ĐẠT	29,00	65,00	94,00	Không có	0	94,00	Trúng tuyển	
II Y TẾ CÔNG CỘNG - CHỈ TIÊU: 04																
1	Vũ Quốc	Thành	16/06/99	Nam	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Y tế Công cộng (hạng III)	Bác sĩ y học dự phòng	ĐẠT	30,00	50,50	80,50	Không có	0	80,50	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Đỗ Phương	Thảo	10/01/00	Nữ	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Y tế Công cộng (hạng III)	Bác sĩ y học dự phòng	ĐẠT	27,50	52,50	80,00	Không có	0	80,00	Trúng tuyển	

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3	Phạm Huỳnh Anh	Thư	11/10/02	Nữ	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Y tế Công cộng (hạng III)	Y tế công cộng	ĐẠT	20,00	54,00	74,00	Không có	0	74,00	Trúng tuyển	
4	Lê Võ Hồng	Tuyết	11/10/00	Nữ	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Y tế Công cộng (hạng III)	Bác sĩ y học dự phòng	ĐẠT	30,00	65,00	95,00	Không có	0	95,00	Trúng tuyển	
III	ĐIỀU DƯỠNG HẠNG III - CHỈ TIÊU: 65															
	KHOA CẤP CỨU; CHỈ TIÊU: 04															
1	Võ Thúy	Hương	20/12/2002	Nữ	Khoa Cấp cứu	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	18,00	65,00	83,00	Không có	0	83,00	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Lan	Hương	17/12/2002	Nữ	Khoa Cấp cứu	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	40,00	60,00	Không có	0	60,00	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Thảo	Vy	11/04/2002	Nữ	Khoa Cấp cứu	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	70,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
4	Vũ Hải	Yến	02/12/2002	Nữ	Khoa Cấp cứu	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	30,00	60,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
	KHOA HÔ HẤP; CHỈ TIÊU: 03															
5	Nguyễn Lan	Thanh	10/04/1997	Nữ	Khoa Hô hấp	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	38,00	53,00	Không có	0	53,00	Trúng tuyển	
6	Đào Thị Diễm	Thanh	12/11/2002	Nữ	Khoa Hô hấp	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	17,00	42,00	59,00	Không có	0	59,00	Trúng tuyển	

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
7	Phan Huỳnh Thủy	Tiên	21/11/2002	Nữ	Khoa Hô hấp	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	25,00	65,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
KHOA HỒI SỨC NGOẠI; CHỈ TIÊU: 05																
8	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	05/02/2002	Nữ	Khoa Hồi sức Ngoại	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	24,00	36,50	60,50	Không có	0	60,50	Trúng tuyển	
9	Đỗ Thị	Huyền	16/03/2002	Nữ	Khoa Hồi sức Ngoại	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	23,00	50,00	73,00	Không có	0	73,00	Trúng tuyển	
10	Vũ Thị Hoài	Linh	07/08/2002	Nữ	Khoa Hồi sức Ngoại	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	26,00	68,00	94,00	Không có	0	94,00	Trúng tuyển	
11	Trần Văn	Quốc	03/02/2002	Nam	Khoa Hồi sức Ngoại	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	30,00	60,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
12	Trương Thành	Tân	14/12/2002	Nam	Khoa Hồi sức Ngoại	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	19,00	70,00	89,00	Không có	0	89,00	Trúng tuyển	
KHOA HỒI SỨC NHIỄM; CHỈ TIÊU: 07																
13	Nguyễn Thị Thúy	Ái	13/02/2002	Nữ	Khoa Hồi sức Nhiễm	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	25,00	65,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
14	Trần Kim	Huyền	15/12/2000	Nữ	Khoa Hồi sức Nhiễm	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	19,00	70,00	89,00	Không có	0	89,00	Trúng tuyển	
15	Trịnh Thị Kim	Huỳnh	15/12/2002	Nữ	Khoa Hồi sức Nhiễm	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	22,00	62,00	84,00	Không có	0	84,00	Trúng tuyển	
16	Nguyễn Tấn	Tài	19/08/2002	Nam	Khoa Hồi sức Nhiễm	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	30,00	60,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
17	Trần Thị Thanh	Thảo	18/08/2002	Nữ	Khoa Hồi sức Nhiễm	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	25,00	60,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
18	Trần Thị Hồng	Viên	04/08/2002	Nữ	Khoa Hồi sức Nhiễm	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	30,00	55,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
19	Nguyễn Phan Thúy	Vy	25/03/2002	Nữ	Khoa Hồi sức Nhiễm	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	25,00	55,00	80,00	Không có	0	80,00	Trúng tuyển	
	KHOA HỒI SỨC SƠ SINH; CHỈ TIÊU: 11															
20	Nguyễn Lê Hoàng	Hương	23/11/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	16,00	40,00	56,00	Không có	0	56,00	Trúng tuyển	
21	Lê Thu	Kỳ	23/11/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	25,00	55,00	80,00	Dân tộc thiểu số	5	85,00	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa
22	Nguyễn Trần Thảo	Linh	27/09/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	60,00	75,00	Không có	0	75,00	Trúng tuyển	
23	Trần Thị Tú	Như	05/01/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	50,00	70,00	Không có	0	70,00	Trúng tuyển	
24	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	31/10/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	45,00	60,00	Không có	0	60,00	Trúng tuyển	
25	Nguyễn Ánh	Phương	30/03/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	48,00	68,00	Không có	0	68,00	Trúng tuyển	
26	Nguyễn Thị Bích	Trâm	17/01/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	16,00	47,00	63,00	Không có	0	63,00	Trúng tuyển	
27	Liễu Thị Ngọc	Trâm	13/08/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	66,00	81,00	Không có	0	81,00	Trúng tuyển	
28	Cao Lê Phương	Trinh	09/09/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	16,00	50,00	66,00	Không có	0	66,00	Trúng tuyển	
29	Trần Thị Cẩm	Tú	19/03/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	40,00	60,00	Không có	0	60,00	Trúng tuyển	

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đổi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
30	Lâm Mỹ	Uyên	25/12/2002	Nữ	Khoa Hồi sức sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	16	40,00	56	Không có	0	56	Trúng tuyển	
KHOA NGOẠI THẦN KINH; CHỈ TIÊU: 02																
31	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tiên	01/01/2001	Nữ	Khoa Ngoại Thần kinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	55,00	70,00	Không có	0	70,00	Trúng tuyển	
32	Nguyễn Thị Tố	Uyên	05/08/2002	Nữ	Khoa Ngoại Thần kinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	27,00	36,00	63,00	Không có	0	63,00	Trúng tuyển	
KHOA NGOẠI TIM MẠCH; CHỈ TIÊU: 01																
33	Hồ Tường	Vi	11/11/2001	Nữ	Khoa Ngoại Tim mạch	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	40,00	55,00	Không có	0	55,00	Trúng tuyển	
KHOA NGOẠI TỔNG HỢP; CHỈ TIÊU: 03																
34	Trần Thị Mỹ	Hương	17/03/2002	Nữ	Khoa Ngoại Tổng hợp	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	16,00	44,00	60,00	Không có	0	60,00	Trúng tuyển	
35	Lưu Thị Trà	My	12/08/2002	Nữ	Khoa Ngoại Tổng hợp	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	40,00	60,00	Không có	0	60,00	Trúng tuyển	
36	Võ Quỳnh Trúc	Quyên	08/02/2002	Nữ	Khoa Ngoại Tổng hợp	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	50,00	65,00	Không có	0	65,00	Trúng tuyển	
KHOA NHIỄM - THẦN KINH; CHỈ TIÊU: 04																
37	Lâm Nguyễn Ái	Hân	06/11/2002	Nữ	Khoa Nhiễm - Thần Kinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	30,00	60,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
38	Bùi Vũ Minh	Thư	06/08/2002	Nữ	Khoa Nhiễm - Thần Kinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	18,00	67,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
39	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	21/08/2002	Nữ	Khoa Nhiễm - Thần Kinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	19,00	57,00	76,00	Không có	0	76,00	Trúng tuyển	

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
40	Phan Thị Thùy	Trang	27/11/1990	Nữ	Khoa Nhiễm - Thần Kinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	60,00	80,00	Không có	0	80,00	Trúng tuyển	
KHOA NỘI TỔNG QUÁT 1; CHỈ TIÊU: 02																
41	Huỳnh Phạm Thiên	Kim	20/08/2002	Nữ	Khoa Nội Tổng Quát 1	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	38,00	53,00	Không có	0	53,00	Trúng tuyển	
42	Huỳnh Minh	Thư	18/05/2002	Nữ	Khoa Nội Tổng Quát 1	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	16,00	50,00	66,00	Không có	0	66,00	Trúng tuyển	
KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC; CHỈ TIÊU: 04																
43	Đinh Trần Bảo	Khuê	26/05/2000	Nữ	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	18,00	38,00	56,00	Không có	0	56,00	Trúng tuyển	
44	Phan Điền	Nhi	25/01/2002	Nữ	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	40,00	60,00	Không có	0	60,00	Trúng tuyển	
45	Nguyễn Ngọc Mình	Như	04/07/2001	Nữ	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	25,00	65,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
46	Đỗ Trần Nguyệt	Vy	19/03/2000	Nữ	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	30,00	60,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
KHOA PHÒNG - TẠO HÌNH; CHỈ TIÊU: 01																
47	Võ Hoài Như	Ý	29/07/2002	Nữ	Khoa Phòng - Tạo hình	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	25,00	65,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
KHOA SƠ SINH; CHỈ TIÊU: 04																
48	Nguyễn Thị Vân	Giang	12/02/2002	Nữ	Khoa Sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	16,00	60,00	76,00	Không có	0	76,00	Trúng tuyển	

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đổi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
49	Nguyễn Lê Thanh	Phương	05/12/2002	Nữ	Khoa Sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	Đạt	16,00	55,00	71,00	Không có	0	71,00	Trúng tuyển	
50	Hồ Phạm Ngọc	Trình	24/11/2002	Nữ	Khoa Sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	Đạt	15,00	50,00	65,00	Không có	0	65,00	Trúng tuyển	
51	Nguyễn Thanh	Tuyền	17/05/2002	Nữ	Khoa Sơ sinh	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	50,00	70,00	Không có	0	70,00	Trúng tuyển	
KHOA SƠ SINH 2-CHDT; CHỈ TIÊU: 04																
52	Phạm Nguyệt	Hằng	22/07/2002	Nữ	Khoa Sơ sinh 2 - CHDT	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	25,00	40,00	65,00	Không có	0	65,00	Trúng tuyển	
53	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	06/06/2002	Nữ	Khoa Sơ sinh 2 - CHDT	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	50,00	65,00	Không có	0	65,00	Trúng tuyển	
54	Hàng Kim	Thoa	09/06/2002	Nữ	Khoa Sơ sinh 2 - CHDT	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	16,00	55,00	71,00	Không có	0	71,00	Trúng tuyển	
55	Phan Thị Tố	Thương	20/07/02	Nữ	Khoa Sơ sinh 2 - CHDT	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	50,00	65,00	Không có	0	65,00	Trúng tuyển	
KHOA SÓT XUẤT HUYẾT; CHỈ TIÊU: 02																
56	Nguyễn Thanh	Hương	05/04/2001	Nữ	Khoa Sốt xuất huyết	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	26,00	68,00	94,00	Không có	0	94,00	Trúng tuyển	
57	Bùi Như	Thiện	24/10/1991	Nữ	Khoa Sốt xuất huyết	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	18,00	66,00	84,00	Không có	0	84,00	Trúng tuyển	
KHOA THẬN - NỘI TIẾT; CHỈ TIÊU: 01																
58	Lê Vòng Kim	Ngân	24/01/2002	Nữ	Khoa Thận - Nội tiết	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	27,00	53,00	80,00	Dân tộc thiểu số	5	85,00	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa



S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	KHOA TIÊU HÓA; CHỈ TIÊU: 03															
59	Phạm Thị Ngọc	Nữ	22/02/1993	Nữ	Khoa Tiêu hóa	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	18,00	54,00	72,00	Không có	0	72,00	Trúng tuyển	
60	Hoàng Thị Phương	Thảo	09/12/2002	Nữ	Khoa Tiêu hóa	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	18,00	45,00	63,00	Không có	0	63,00	Trúng tuyển	
61	Phù Thị Xuân	Thương	24/03/2002	Nữ	Khoa Tiêu hóa	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	27,00	61,00	88,00	Không có	0	88,00	Trúng tuyển	
	KHOA TIM MẠCH; CHỈ TIÊU: 04															
62	Ông Bội	Ân	27/06/2002	Nữ	Khoa Tim mạch	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	15,00	40,00	55,00	Dân tộc thiểu số	5	60,00	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa
63	Dương Anh	Khoa	25/10/2002	Nam	Khoa Tim mạch	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	23,00	58,00	81,00	Không có	0	81,00	Trúng tuyển	
64	Trần Minh	Tài	30/08/2002	Nam	Khoa Tim mạch	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	21,00	63,00	84,00	Không có	0	84,00	Trúng tuyển	
65	Nguyễn Vũ Thanh	Tâm	16/05/2002	Nữ	Khoa Tim mạch	Điều dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	20,00	55,00	75,00	Không có	0	75,00	Trúng tuyển	
IV	ĐIỀU DƯỠNG HẠNG IV - CHỈ TIÊU: 11															
	KHOA NGOẠI THẬN-TIẾT NIỆU; CHỈ TIÊU: 01															
1	Nguyễn Thị	Vi	01/02/1993	Nữ	Khoa Ngoại thận - Tiết niệu	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		20,00	40,00	60,00	Không có	0	60,00	Trúng tuyển	
	KHOA HÔ HẤP; CHỈ TIÊU: 01															

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2	Nguyễn Ngọc Kiều	Tiên	05/08/2003	Nữ	Khoa Hộ hấp	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		18,00	50,00	68,00	Không có	0	68,00	Trúng tuyển	
	KHOA NHIỄM - THẦN KINH; CHỈ TIÊU: 01															
3	Vũ Thảo	Trang	08/01/1991	Nữ	Khoa Nhiễm - Thần Kinh	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		17,00	70,00	87,00	Không có	0	87,00	Trúng tuyển	
	KHOA NGOẠI - THẦN KINH; CHỈ TIÊU: 02															
4	Trương Hiếu	Lam	08/01/2003	Nữ	Khoa Ngoại Thần kinh	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		18,00	55,00	73,00	Không có	0	73,00	Trúng tuyển	
5	Hồ Cao Loan	Phụng	09/05/2003	Nữ	Khoa Ngoại Thần kinh	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		22,00	48,00	70,00	Không có	0	70,00	Trúng tuyển	
	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG; CHỈ TIÊU: 05															
6	Lê Thị Mai	Hiền	10/10/2003	Nữ	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		30,00	45,00	75,00	Không có	0	75,00	Trúng tuyển	
7	Bùi Thị Nguyễn	Nhi	14/03/2002	Nữ	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		24,00	45,00	69,00	Không có	0	69,00	Trúng tuyển	
8	Huỳnh Thị Thùy	Dung	18/10/2000	Nữ	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		16,00	45,00	61,00	Không có	0	61,00	Trúng tuyển	
9	Trương Minh	Phương	27/02/2002	Nữ	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		18,00	55,00	73,00	Không có	0	73,00	Trúng tuyển	
10	Ngô Thị Phương	Thanh	28/04/2000	Nữ	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Cao đẳng		15,00	70,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
V	DUỢC HẠNG IV - CHỈ TIÊU 5															
	KHOA CẤP CỨU; CHỈ TIÊU: 01															

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đổi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Nguyễn Hoàng Kim	Ngọc	18/12/1996	Nữ	Khoa Cấp cứu	Dược (hạng IV)	Cao đẳng	ĐẠT	19,00	50,50	69,50	Không có	0	69,50	Trúng tuyển	
	KHOA HÔ HẤP; CHỈ TIÊU: 01															
2	Nguyễn Thị Huệ	Anh	06/03/2001	Nữ	Khoa Hô hấp	Dược (hạng IV)	Cao đẳng		30,00	41,50	71,50	Không có	0	71,50	Trúng tuyển	
	KHOA HỒI SỨC NHIỄM; CHỈ TIÊU: 01															
3	Trần Thị Quỳnh	Nhi	18/08/1999	Nữ	Khoa Hồi sức Nhiễm	Dược (hạng IV)	Cao đẳng		30,00	60,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
	KHOA NHIỄM THẦN KINH; CHỈ TIÊU: 01															
4	Ngô Thị Kim	Dung	05/12/1999	Nữ	Khoa Nhiễm - Thần kinh	Dược (hạng IV)	Cao đẳng		24,50	48,50	73,00	Không có	0	73,00	Trúng tuyển	
VI	KỸ THUẬT Y HẠNG III - CHỈ TIÊU: 05															
	KHOA CĐHA - XQUANG; CHỈ TIÊU: 01															
1	Phạm Trung	Nghĩa	19/07/2000	Nam	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Xquang	Kỹ thuật y hạng III	Cử nhân	ĐẠT	23,00	65,50	88,50	Không có	0	88,50	Trúng tuyển	
	KHOA GIẢI PHẪU BỆNH LÝ; CHỈ TIÊU: 01															
2	Mạch Lý Kiều	Anh	29/06/2001	Nữ	Khoa Giải phẫu bệnh lý	Kỹ thuật y hạng III	Cử nhân	ĐẠT	28,50	69,25	97,75	Dân tộc thiểu số	5	103	Trúng tuyển	Dân tộc Hoa
	KHOA VẬT LÝ TRỊ LIỆU -PHCN; CHỈ TIÊU: 01															

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3	Nguyễn Thị Thu	Hường	02/01/2002	Nữ	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	Cử nhân	ĐẠT	25,00	64,00	89,00	Không có	0	89,00	Trúng tuyển	
KHOA XÉT NGHIỆM VI SINH; CHỈ TIÊU: 01																
4	Nguyễn Thu	Trang	10/06/1998	Nữ	Khoa Xét nghiệm vi sinh	Kỹ thuật y hạng III	Cử nhân	ĐẠT	21,50	70,00	91,50	Không có	0	91,50	Trúng tuyển	
VII KỸ THUẬT Y HẠNG IV - KHOA XÉT NGHIỆM VI SINH; CHỈ TIÊU: 01																
1	Nguyễn Thị Thu	Thảo	14/11/1993	Nữ	Khoa Xét nghiệm Huyết học	Kỹ thuật y hạng IV	Cao đẳng		19,00	70,00	89,00	Không có	0	89,00	Trúng tuyển	
VIII KHÚC XẠ NHÂN KHOA; CHỈ TIÊU: 02																
1	Vy Đặng Thanh	Trúc	07/07/2002	Nữ	Khoa Mắt	Khúc xạ nhân khoa hạng III	Cử nhân	ĐẠT	29,50	64,50	94,00	Không có	0	94,00	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thúy	Vy	20/05/2002	Nữ	Khoa Mắt	Khúc xạ nhân khoa hạng III	Cử nhân	ĐẠT	28,00	64,00	92,00	Không có	0	92,00	Trúng tuyển	
IX DINH DƯỠNG HẠNG III; CHỈ TIÊU: 01																
1	Phan Thị Ngọc	Diễm	17/05/2001	Nữ	Khoa Dinh dưỡng	Dinh dưỡng (hạng III)	Cử nhân	ĐẠT	30,00	67,50	97,50	Không có	0	97,50	Trúng tuyển	
X CHUYÊN VIÊN; CHỈ TIÊU: 10																

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1. Chuyên viên khoa tâm lý; CHỈ TIÊU: 01																
1	Trương Quỳnh	Thơ	09/07/2001	Nữ	Khoa Tâm lý	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	30,00	65,00	95,00	Không có	0	95,00	Trúng tuyển	
2. Chuyên viên Khoa vật lý trị liệu - PHCN; CHỈ TIÊU: 02																
2	Triệu Thị	Thoa	13/10/00	Nữ	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	26,00	65,00	91,00	Không có	0	91,00	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Hồng	Tiên	14/11/2000	Nam	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	25,00	65,00	90,00	Không có	0	90,00	Trúng tuyển	
3. Chuyên viên Phòng công nghệ thông tin; CHỈ TIÊU: 03																
4	Nguyễn Khánh	An	21/12/2000	Nam	Phòng Công nghệ Thông tin	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	27,50	67,00	94,50	Không có	0	94,50	Trúng tuyển	
5	Hồ Minh	Khoa	08/04/2003	Nam	Phòng Công nghệ Thông tin	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	28,00	68,00	96,00	Không có	0	96,00	Trúng tuyển	
6	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	27/03/02	Nữ	Phòng Công nghệ Thông tin	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	25,00	62,00	87,00	Không có	0	87,00	Trúng tuyển	
4. Chuyên viên Phòng kế hoạch tổng hợp; CHỈ TIÊU: 01																

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đôi trợ ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
7	Trang Kim	Ngân	28/04/02	Nữ	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	25,00	60,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
5. Chuyên viên Phòng tổ chức cán bộ; CHỈ TIÊU: 01																
8	Hoàng Thị Minh	Phượng	08/06/93	Nữ	Phòng Tổ chức Cán bộ	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	24,00	65,00	89,00	Không có	0	89,00	Trúng tuyển	
6. Chuyên viên Phòng Vật tư, thiết bị y tế; CHỈ TIÊU: 02																
9	Võ Minh	Tuệ	05/01/95	Nam	Phòng Vật tư trang thiết bị y tế	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	25,00	60,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
10	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	25/02/01	Nữ	Phòng Vật tư trang thiết bị y tế	Chuyên viên	Cử nhân	ĐẠT	20,00	55,00	75,00	Không có	0	75,00	Trúng tuyển	
XI	CÁN SỰ; CHỈ TIÊU: 08															
1. Cán sự Khoa Khám bệnh (Tổ nhập viện); CHỈ TIÊU: 05																
1	Nhữ Thị Thu	Hiền	08/06/93	Nữ	Khoa Khám bệnh (Tổ nhập viện)	Cán sự	Cao đẳng		25,00	60,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
2	Bùi Lê Trung	Kiên	19/07/1986	Nam	Khoa Khám bệnh (Tổ nhập viện)	Cán sự	Cao đẳng		16,00	40,00	56,00	Không có	0	56,00	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Cao Hồng	Nhung	16/01/1981	Nữ	Khoa Khám bệnh (Tổ nhập viện)	Cán sự	Cử nhân		22,00	55,00	77,00	Không có	0	77,00	Trúng tuyển	

S T T	Họ và tên lót	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Khoa/ Phòng	Vị trí ứng tuyển	Trình độ chuyên môn cao nhất	Sát hạch Tiếng Anh	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên môn	Điểm Kết quả vòng 2	Đổi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Tổng cộng	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4	Nguyễn Thị Phương	Thảo	22/06/01	Nữ	Khoa Khám bệnh (Tổ nhập viện)	Cán sự	Cử nhân		30,00	55,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
5	Nguyễn Lê Thanh	Vũ	04/04/1988	Nam	Khoa Khám bệnh (Tổ nhập viện)	Cán sự	Cao đẳng		25,00	60,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	
2. Cán sự Phòng công nghệ thông tin; CHỈ TIÊU: 01																
6	Lê Thanh	Thuận	25/02/1996	Nam	Phòng Công nghệ Thông tin	Cán sự	Cao đẳng		25,00	60,00	85,00	Không có	0	85,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng danh sách có 124 thí sinh trúng tuyển ./.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC
Ngô Ngọc Quang Minh